**Môn KHTN 8(chủ đề hóa) Bài học tuần 24**

**Bài 8: BAZO (4 tiết)**

**Tiết 1,2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung bài** |
| - Yêu cầu hs đọc và ghi nhớ phần mục tiêu ở sgk**A. Hoạt động khởi động:**- Gv hỏi: Oxit bazo tác dụng với nước tạo thành sản phẩm là gì?Trả lời: Oxit bazo + nước 🡪 dung dịch bazo-Vậy các em hãy hoàn thành bảng ở sgk trang 59 Vd: NaOH ; KOH ; Cu(OH)2 ; Fe(OH)3 ; Mg(OH)2 …-Vậy theo em, bazo là gì?**B. Hoạt động hình thành kiến thức:**I/. Khái niệm, phân loại và gọi tên:1/. Khái niệm, công thức:-Gv hướng dẫn từ ví dụ trên, các em hãy hoàn thành bài tập điền vào chỗ trống ở sgk**-**Ví dụ khác: Ba(OH)2 ; Ca(OH)2 ; Zn(OH)2 ; Al(OH)3 …Trong đó: Ba, Ca, Zn, Al, Na, Cu …. Là nguyên tử kim loại.Còn: OH là nhóm hidroxit2/. Phân loại, gọi tên: -Các em đọc kĩ sgk, sau đó trả lời câu hỏi:+ Dựa vào tính tan, các bazo được chia làm mấy loại? Là những loại nào?+ Hãy nêu cách gọi tên bazo+ Gọi tên các bazo sau: KOH, Cu(OH)2, Ba(OH)2, Fe(OH)3-Gv hướng dẫn cách gọi tên:VD: KOH kali hidroxitCu(OH)2 đồng (II) hidroxitBa(OH)2 bari hidroxitFe(OH)3 sắt (III) hidroxitNaOH natri hidroxitII. Tính chất hóa học của bazo:-Gv yêu cầu hs đọc thông tin sgk, hãy nêu tính chất hóa học của bazo, mỗi tính chất viết PTHH nếu có để minh họa.-Hs nêu được các tính chất hóa học của bazo như sau:+ dd bazo làm đổi màu quỳ tím thành xanh, nhiệt phân bazo không tan, dd bazo tác dụng với muối-Gv: ngoài ra bazo còn tác dụng với axit, oxit axit (đã học ở các bài trước), bazo tác với muối sẽ học ở bài 9.- Gv yêu cầu hs tự hoàn thành các PTHH sau:1/. NaOH + SO2 🡪 ? + ?2/. Ca(OH)2­  + SO2 🡪 ? + ?3/. Zn(OH)2 🡪 ? + ?4/. Ba(OH)2 + HCl 🡪 ? + ?5/. Fe(OH)3 + H2SO4 🡪 ? + ?- Gv yêu cầu hs phải nắm và học thuộc khái niệm bazo, phân loại bazo, cách gọi tên và các tính chất hóa học của bazo. | **A/- Hoạt động khởi động:****B/- Hoạt động hình thành kiến thức:**I/. Khái niệm, phân loại, gọi tên:1/. Khái niệm, công thức:-Bazo là những hợp chất mà phân tử gồm có một nguyên tử kim loại liên kết với một hay nhiều nhóm hidroxit.- Công thức chung: M(OH)nTrong đó M là kim loại, n là hóa trị của kim loại M.2/. Phân loại, gọi tên:-Có 2 loại bazo:+Bazo tan trong nước (kiềm) là các bazo mạnhVd: NaOH, KOH, Ba(OH)2Ca(OH)2+Bazo không tan trong nước, là các bazo yếuVd: Mg(OH)2, Fe(OH)3, …-Gọi tên: tên kim loại (kèm hóa trị nếu kim loại đó có nhiều hóa trị) + hidroxit-Vd: KOH: kali hidroxit, Cu(OH)2 đồng (II) hidroxit ….II/ Tính chất hóa học của bazo:1/. Tác dụng của bazo với chất chỉ thị màu: -Dung dịch bazo làm quỳ tím đổi thành xanh, làm dd phenolphtalein không màu thành màu đỏ.2/. Nhiệt phân bazo không tan tạo thành oxit bazo và nướcPTHH: t 0 Cu(OH)2 🡪 CuO + H2O t 0Mg(OH)2 🡪 MgO + H2O t 0Fe(OH)3 🡪 Fe2O3 + H2O |